|  |  |
| --- | --- |
| **ĐAI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ**  **CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**  **LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**  **\***  (Dự thảo) | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ**

**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ CỤC HKVN,**

**NHIỆM KỲ 2015 - 2020 TRÌNH ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CỤC**

**HÀNG KHÔNG VIỆT NAM LẦN THỨ VII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

TIẾP TỤC NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO VÀ SỨC CHIẾN ĐẤU CỦA

ĐẢNG BỘ; PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ KẾT CẤU HẠ TẦNG VÀ NHÂN LỰC HÀNG KHÔNG; THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TIÊN TIẾN; XÂY DỰNG NGÀNH HÀNG KHÔNG VIỆT NAM HIỆN ĐẠI,

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đại hội đại biểu Đảng bộ Cục HKVN (HKVN) lần thứ VII được tiến hành vào thời điểm có ý nghĩa trọng đại, toàn Đảng, toàn dân đang nỗ lực, quyết tâm kết thúc thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh mẽ, hội nhập sâu rộng. Thị trường HKVN tiếp tục có sự tăng trưởng cao trung bình 15,8%/năm. Tình hình chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh khó lường tiếp tục đặt ra những thách thức rất lớn đối với Ngành HKVN trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn, nâng cao chất lượng dịch vụ và triển khai Cuộc cách mạng Khoa học công nghệ lần thứ 4.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Cục HKVN lần thứ VI, Đảng bộ Cục HKVN đã không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, khẳng định vai trò hạt nhân lãnh đạo, tổ chức và động viên cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức hăng hái thi đua học tập, lao động, sáng tạo; vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2015 - 2020, khẳng định được năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về HKDD (HKDD), an ninh, an toàn, chất lượng dịch vụ hàng không được củng cố vững chắc. Ngành HKDD Việt Nam tiếp tục phát triển bền vững.

PHẦN THỨ NHẤT

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CỤC HKVN, KHÓA VI, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

**I. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

**1. Đánh giá mục tiêu của nhiệm kỳ 2015 - 2020**

Đảng ủy đã lãnh đạo Cục HKVN đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về HKDD của Cục HKVN. Cục HKVN đã thực hiện tốt nhiệm vụ là cơ quan tham mưu cho Bộ trưởng quản lý nhà nước lĩnh vực HKDD; vai trò là nhà chức trách Hàng không và Văn phòng của Ủy ban An ninh HKDD Quốc gia theo quy định của pháp luật.

Thị trường hàng không tăng trưởng cao, liên tục với mạng đường bay phủ kín các vùng miền của đất nước và mở rộng ra khu vực, châu lục. Giai đoạn 2015 - 2020, tổng thị trường vận tải hành khách đi, đến Việt Nam đã tăng hơn 1,75 lần so với giai đoạn 2010-2015, đạt gần 305 triệu hành khách. Mạng đường bay đã tăng thêm gần 80 đường, tăng hơn 1,6 lần so với nhiệm kỳ trước, với hơn 200 đường bay quốc tế và nội địa.

Quy mô đội tàu bay của các hãng HKVN phát triển nhanh, đạt 229 chiếc (2019) tăng gấp đôi so với năm 2014, đội tàu bay trẻ, hiện đại, tuổi trung bình là 05 tuổi, thấp hơn 0,9 tuổi so với giai đoạn trước.

Qua các đợt thanh tra an toàn (ICVM) của Tổ chức HKDD Quốc tế (ICAO) và đánh giá của Cục Hàng không Liên bang Mỹ (FAA), cộng đồng Hàng không quốc tế đánh giá rất cao chất lượng công tác quản lý nhà nước của Cục HKVN. FAA đã công nhận năng lực giám sát ATHK mức 1 (CAT 1) cho Cục HKVN.

Trong bối cảnh tăng trưởng mạnh mẽ của thị trường hàng không, tình hình chính trị thế giới diễn biến phức tạp, HKVN đã chủ động, dự báo, giữ vững, không để xảy ra các sự vụ nghiêm trọng về ANHK, góp phần củng cố thế trận an ninh nhân dân.

Trong Giai đoạn 2015-2019, ngành HKVN đã tổ chức quản lý, điều hành 4.004.329 chuyến bay, tăng 1,8 lần so với giai đoạn 2010-2014 (2.271.360 chuyến bay). Các chỉ số an toàn hoạt động bay được duy trì và nâng cao; hoàn thiện dây chuyền cung ứng dịch vụ điều hành bay tạo điều kiện hỗ trợ rất lớn cho các hãng hàng không hoạt động điều hòa, hiệu quả, tiết kiệm kinh phí. Công tác điều hành bay dân dụng đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng nền Quốc phòng toàn dân, bảo vệ chủ quyền biển đảo đất nước.

Trong giai đoạn 2015 - 2019, công tác quản lý cảng hàng không, sân bay (CHKSB) đã có nhiều chuyển biến tích cực trên nhiều mặt, về cả quy mô hệ thống mạng cảng hàng không lẫn an toàn khai thác và chất lượng dịch vụ. Theo đó năng lực khai thác hệ thống mạng CHKSB toàn quốc đã được nâng lên từ 63 triệu hành khách và 900 nghìn tấn hàng hóa năm 2015 lên 91 triệu hành khách và 1,3 triệu tấn hàng hóa vào năm 2019, tăng trưởng 69% về năng lực phục vụ hành khách và 70% hàng hóa. Trong điều kiện cơ sở hạ tầng chưa thực sự đáp ứng nhu cầu phát triển về VTHK, mạng CHKSB vẫn đảm bảo nhu cầu phát triển và đi lại của hành khách. Sản lượng thông qua 116,5 triệu hành khách và 1,5 triệu tấn hàng hóa tính trong năm 2019.

Tóm lại, trong nhiệm kỳ vừa qua, sự tăng trưởng vượt bậc và phát triển mạnh mẽ của HKVN đã được cộng đồng xã hội, lãnh đạo Đảng, Nhà nước và bạn bè quốc tế đánh giá rất cao. VTHK đã trở thành phương tiện cơ bản để phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân trong các cự ly xa, góp phần quan trọng trong việc tăng trưởng du lịch, dịch vụ, đồng hành cùng quá trình tăng trưởng kinh tế của đất nước, có tỷ trọng cao nhất trong vận chuyển quốc tế, góp phần quan trọng trong quá trình đổi mới, phát triển, bảo đảm vững chắc về quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia, xứng đáng với vị trí cửa ngõ của một đất nước Việt Nam an toàn, đổi mới, hội nhập sâu rộng, là đối tác tin cậy của cộng đồng quốc tế để phát triển bền vững.

**2. Đánh giá các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm**

Về Nhà chức trách hàng không:

Xác định rõ vai trò lãnh đạo tuyệt đối của Đảng, trong nhiệm kỳ vừa qua Đảng ủy đã hết sức quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền thực hiện tốt nhiệm vụ Nhà chức trách hàng không theo quy định của pháp luật.

Triển khai quyết liệt việc thực hiện các Đề án: Đề án đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của Cục HKVN và các Cảng vụ Hàng không (Cảng vụ HK). Trong nhiệm kỳ, Cục HKVN đã thiết lập được hệ thống quản lý, giám sát bảo đảm an ninh, an toàn thống nhất trong toàn Ngành; đặc biệt trong lĩnh vực an toàn bay và khai thác tàu bay, quản lý bay, quản lý CHKSB theo quy định của pháp luật, phù hợp với tiêu chuẩn khuyến cáo của ICAO.

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về HKDD ngày càng được hoàn thiện cả về thể chế và tiêu chuẩn; hệ thống tiêu chuẩn thiết bị, kỹ thuật, tổ chức khai thác, cung cấp dịch vụ và nhân viên hàng không từng bước được hoàn chỉnh và chuẩn hoá theo tiêu chuẩn quốc tế.

Các Cảng vụ HK đã tập trung nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp, đội ngũ giám sát viên các lĩnh vực; triển khai giám sát liên tục thường xuyên công tác an ninh, an toàn, chất lượng dịch vụ, quản lý quy hoạch, đất đai tại các cảng hàng không; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; chủ trì phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước (QLNN), các đơn vị tại cảng hàng không giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tại cảng hàng không. Hoạt động của các Cảng vụ HK đã khẳng định rõ vai trò, hiệu quả, tác dụng của cơ quan thực hiện chức năng QLNN tại CHKSB.

**Về công tác Pháp chế:**

Xác định rõ tầm quan trọng của công tác xây dựng VBQPPL, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về cải cách hành chính, trong đó xác định nhiệm vụ trọng tâm và ưu tiên hàng đầu là tham mưu xây dựng và hoàn thiện thể chế, trong đó tập trung vào tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống VBQPPL. Kết quả là, trong nhiệm kỳ qua, đã chủ động tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật và triển khai những nội dung mới của Luật sửa đổi một số điều của Luật HKDD năm 2006. Việc xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành 10 Nghị định, 03 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 35 Thông tư của Bộ trưởng đã tiếp tục hoàn thiện thêm khung pháp lý cho hoạt động HKDD.

Các hệ thống VBQPPL trong nhiệm kỳ đã chuyển hóa kịp thời các chuẩn mực quốc tế về an toàn, ANHK của ICAO vào pháp luật trong nước, góp phần bảo đảm vững chắc an toàn, ANHK, được Tổ chức hàng không quốc tế và quốc gia hàng đầu trong lĩnh vực HKDD ghi nhận; tạo điều kiện thuận lợi và bình đẳng cho việc gia nhập thị trường của các thành phần kinh tế tham gia trong lĩnh vực HKDD; hình thành thị trường vận tải và cung ứng các dịch vụ hàng không theo cơ chế kinh tế thị trường có sự điều tiết hợp lý, khoa học của Nhà nước; cơ bản hoàn thiện được cơ chế đảm bảo xây dựng Nhà chức trách HKVN có đủ năng lực bền vững; tạo lập được khung pháp lý cơ bản nâng cao chất lượng dịch vụ và cơ chế bảo vệ quyền lợi của hành khách, bảo đảm sự hài hòa về lợi ích của các chủ thể trong hoạt động HKDD.

**Về bảo đảm an toàn hàng không (ATHK):**

Với phương châm “An toàn bền vững vì mục tiêu phát triển”, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã chỉ đạo quyết liệt để triển khai đồng bộ, hiệu quả Cuộc vận động Nâng cao nhận thức về văn hóa ATHK giai đoạn 2014-2020; Chương trình an toàn quốc gia (SSP); Hệ thống quản lý an toàn (SMS); Chương trình an toàn đường cất hạ cánh; Phương thức giám sát liên tục (CMA).

Các thành tố liên quan trực tiếp trong hệ thống quản lý an toàn như hệ thống tổ chức, tài liệu quy trình quản lý an toàn, nguồn nhân lực, hệ thống công cụ phục vụ công tác quản lý đã được hoàn thiện và nâng lên một tầm cao mới. Bên cạnh đó, Cục HKVN đã chủ động thực hiện vai trò điều tiết của nhà nước đối với sự chuyển dịch nguồn nhân lực của các hãng hàng không để đảm bảo an toàn trong hoạt động HKDD, duy trì sự phát triển bền vững của toàn ngành. Việt Nam được cộng đồng quốc tế đánh giá là một trong những quốc gia đứng đầu khu vực về năng lực giám sát, quản lý ATHK.

Trong nhiệm kỳ không để xảy ra tai nạn gây thiệt hại về người; các chỉ số an toàn liên tục được cải thiện và giảm 35% (từ 0.430 (năm 2015) xuống 0.278 (năm 2019); nhận thức, trách nhiệm của từ các cấp lãnh đạo tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành về “Văn hóa ATHK” ngày một nâng cao, góp phần xây dựng ngành hàng không văn minh, hiện đại.

**Về bảo đảm an ninh hàng không (ANHK):**

Với nhận thức bảo đảm an ninh là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, đóng góp cho sự an toàn và phát triển bền vững của ngành, công tác đảm bảo ANHK luôn quan tâm thực hiện một cách thường xuyên, liên tục, phù hợp với bối cảnh thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp; ngày 16 tháng 8 năm 2016, Đảng ủy Cục HKVN đã ban hành Nghị quyết số 250-NQ/ĐUHK lãnh đạo chuyên đề về công tác ANHK.

Qua thực hiện Nghị quyết, vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng đã được củng cố; Cục HKVN thống nhất, tập trung chỉ đạo toàn Ngành về ANHK. Ý thức bảo đảm và xây dựng Văn hóa ANHK đã hình thành và duy trì trong tập thể cán bộ, công nhân viên chức lao động của ngành HKDD.

Cục HKVN đã chỉ đạo toàn diện công tác kiểm soát chất lượng ANHK, xây dựng và triển khai thể chế, lực lượng kiểm soát ANHK, các cơ quan giám sát ANHK thống nhất từ Cục đến các Cảng vụ hàng không, giúp loại trừ các nguy cơ can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động HKDD. Kết cấu hạ tầng và hệ thống trang thiết bị bảo đảm ANHK ngày càng được nâng cao. Hệ thống giám sát quốc gia về ANHK theo tiêu chuẩn của ICAO đã được hình thành vững chắc và phát huy hiệu lực.

Công tác bảo đảm ANHK đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho các sự kiện trọng đại của đất nước, trong đó có những sự kiện quốc tế nổi bật do Việt Nam đăng cai tổ chức. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho các chuyến bay chuyên cơ. Với vai trò là Văn phòng của Ủy ban An ninh HKDD Quốc gia, Cục HKVN đã chủ động đánh giá rủi ro và tham mưu cho Chính phủ, Bộ GTVT kịp thời ban hành các chỉ thị tăng cường công tác bảo đảm ANHK phù hợp với tình hình thực tế.

**Về Quản lý vận tải hàng không (VTHK):**

Các chính sách phát triển VTHK được xây dựng phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển kinh tế, đối ngoại, xã hội của Đảng và Nhà nước, với tình hình thực tiễn, mang tính khả thi cao và được thực hiện đồng bộ, quyết liệt cũng như có sự giám sát, điều chỉnh kịp thời để đáp ứng nhu cầu phát triển. Các chính sách này đã được chủ động đưa vào các Hiệp định hàng không song phương, đa phương, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam, các đề án, dự án của Bộ Giao thông vận tải, Chính phủ, nổi bật là đề án "Định hướng phát triển đường bay trực tiếp giữa Việt Nam và các quốc gia, địa bàn trọng điểm nhằm thúc đẩy đầu tư phát triển, tăng cường giao lưu, hội nhập quốc tế" (2017) và "Tăng cường kết nối hàng không với các thị trường nguồn khách du lịch" (2019).

Các hãng HKVN phát triển nhanh, mạnh, khai thác hiệu quả mạng đường bay. Năng lực cạnh tranh của các hãng HKVN ngày càng được tăng cường, giữ vững thị phần quốc tế. Giai đoạn 2015-2019, thị phần quốc tế của các hãng HKVN luôn đạt mức cao, trên 42%, tương đương với giai đoạn 5 năm trước (44%).

Số lượng các hãng hàng không nước ngoài khai thác đi và đến Việt Nam cũng tăng mạnh trong giai đoạn 2015-2019 (70 hãng năm 2019 so với chỉ 45 hãng năm 2014), thể hiện rõ nét việc tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách "mở cửa bầu trời", chủ động tham gia tích cực vào tiến trình tự do hóa VTHK của khu vực, khuyến khích các hãng hàng không quốc tế khai thác đến Việt Nam do Đại hội nhiệm kỳ trước đặt ra.

Dịch vụ VTHK đã trở thành hình thức vận tải phổ biến, tính cạnh tranh cao, sản phẩm đa dạng với nhiều mức giá khác nhau, chất lượng dịch vụ từng bước được nâng cao. Chỉ số chuyến bay đúng giờ (OTP) ở mức trên 85%. VTHK phát triển, tham gia có hiệu quả vào việc thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, đối ngoại, đảm bảo an ninh, quốc phòng cũng như giảm tải cho loại hình phương tiện giao thông khác.

**Về Quản lý hoạt động bay:**

Tổ chức điều chỉnh lại khu vực trách nhiệm trong Vùng thông báo bay (FIR) Hà Nội và Hồ Chí Minh đảm bảo cân bằng năng lực điều hành bay và an toàn ứng phó không lưu; thiết lập khu vực kiểm soát tiếp cận nâng cao năng lực điều hành bay và khu vực hoạt động hàng không chung đáp ứng nhu cầu của xã hội; thiết lập mạng đường bay RNAV5/RNAV2 trục Bắc - Nam (ở tốp có mật độ bay cao thứ 2 thế giới) và các đường bay kết nối nâng cao năng lực thông qua và an toàn, thuận lợi cho hoạt động bay; áp dụng thành công các phương thức bay theo công nghệ dẫn đường theo tính năng mới (PBN) và phương thức điều hành bay sử dụng kỹ thuật giám sát tự động mới nâng cao năng lực thông qua của vùng trời và sân bay, khắc phục hạn chế tình tắc nghẽn và bay chờ nhất là cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Nội Bài, Đà Nẵng và Cam Ranh.

Tổ chức lại dây chuyền cung ứng dịch vụ không lưu, khí tượng và thông báo tin tức hàng không thống nhất trong toàn ngành. Duy trì và nâng cao chất lượng dịch vụ bảo đảm hoạt động bay.

Hệ thống cơ sở điều hành bay được duy trì đảm bảo liên tục 24/24 giờ. Tổ chức đảm bảo hệ thống thiết bị bảo đảm hoạt động bay về tầm phủ sóng, độ tin cậy, tính sẵn sàng, mức độ dự phòng và an toàn khai thác ở mức cao cho tất cả vùng trời sân bay và vùng FIR do Việt Nam quản lý, điều hành. Chủ động và từng bước chuyển đổi thành công sang các hệ thống công nghệ thông tin, dẫn đường, giám sát (CNS) mới theo lộ trình của ICAO. Không để xảy ra tai nạn tàu bay và sự cố nghiêm trọng (loại B) trong lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay; khắc phục và nâng cao chỉ số đáp ứng an toàn của ICAO từ 38% lên trên 70%, đảm bảo chất lượng cao dịch vụ điều hành bay trên biển Đông.

Đã tổ chức duy trì và nâng cao chất lượng công tác phối hợp quản lý, điều hành bay với các cơ quan Quân sự liên quan; tham gia tích cực trong việc theo dõi các mục tiêu lạ trên biển Đông và phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh vùng trời và bảo vệ biển đảo. Duy trì và tăng cường công tác phối hợp về quản lý hoạt động bay với ICAO khu vực và HKDD các nước liên quan.

Đã hoàn thiện hệ thống quy định hướng dẫn nghiệp vụ; hoàn thành việc điều chỉnh Quy hoạch chuyên ngành quản lý hoạt động bay và Kế hoạch phát triển tổng thể hệ thống CNS/ATM mới; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình chuyên ngành.

Về Quản lý cảng hàng không, sân bay:

Công tác quy hoạch được thực hiện đồng bộ, 100% các CHKSB đã được quy hoạch. Mạng CHKSB toàn quốc được điều chỉnh theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 23/2/2018 của Thủ tướng Chính phủ và đến hết năm 2019 đã hoàn thành điều chỉnh quy hoạch 05 CHK theo mạng CHKSB toàn quốc đã điều chỉnh.

Công tác quản lý đất từng bước được hoàn thiện, đã hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khu HKDD hoặc toàn cảng hàng không cho 17/22 CHK trên toàn quốc, đạt tỷ lệ 77,32%.

Công tác đảm bảo an toàn khai thác cảng được đẩy mạnh, các chỉ số an toàn luôn được cải thiện, từ năm 2015 đến năm 2019 trung bình chỉ số sự cố an toàn các sự cố mức B, C, D giảm 70% (từ 1,858 của năm 2015 xuống 0,44 của năm 2019), không có tai nạn mức A. Hoàn thành toàn bộ công tác cấp GCN đăng ký và GCN khai thác cho các CHKSB toàn quốc, đạt tỷ lệ 100%. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ an toàn khai thác đến an toàn thi công xây dựng, bảo trì bảo đảm vệ sinh môi trường tại CHKSB. Công tác áp dụng khoa học kỹ thuật, cải tiến quy trình khai thác đã và đang được quan tâm, chú trọng đầu tư như việc áp dụng phương án web-checkin, kios-checkin ngày càng phổ biến; cải tiến và áp dụng đồng bộ hệ thống phần mềm CUTE trong việc làm thủ tục hành khách tại các CHKSB; thành lập Trung tâm điều phối khai thác (AOCC) tại 03 Cảng Hàng không quốc tế (CHKQT) lớn là Nội Bài, TSN và Đà Nẵng để từng bước triển khai chương trình phối hợp ra quyết định tại sân bay (A-CDM) tại các CHKQT lớn.

Chất lượng dịch vụ tại các cảng hàng không ngày càng được chú trọng và nâng cao, đa dạng các dịch vụ tiện ích tại nhà ga. Điển hình như CHKQT Nội Bài 03 lần lọt top 100 sân bay lớn nhất, đứng thứ 82/100 năm 2018, CHKQT Vân Đồn là 1 trong 5 sân bay được "chấm điểm" dịch vụ cao nhất trong quý 1/2019 theo đánh giá của SKYTRAX.

**Về diễn tập khẩn nguy sân bay, tìm kiếm cứu nạn:**

Hoàn thành việc phân định trách nhiệm chủ trì phối hợp tìm kiếm cứu nạn tại từng cảng HKSB; củng cố và nâng cao năng lực của các cơ sở tìm kiếm cứu nạn HKDD về nhân lực, phương tiện và trang thiết bị, quy trình và đào tạo huấn luyện. Tổ chức ứng phó các sự cố kỹ thuật tàu bay tuyệt đối an toàn; tham gia có hiệu quả trong việc tìm kiếm, cứu nạn tàu bay bị gặp nạn; đảm bảo xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả, chất lượng các cuộc diễn tập khẩn nguy sân bay, tìm kiếm cứu nạn

**Công tác Quản lý tài chính, dự án, kế hoạch đầu tư xây dựng; quy hoạch, kế hoạch phát triển Ngành HKDD:**

Công tác quản lý thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển, kế hoạch đầu tư xây dựng ngành HKĐ giai đoạn 2015-2020 được triển khai phù hợp các nội dung đã được phê duyệt. Cục HKVN đã xây dựng, trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tại Quyết định 236/QĐ-TTg, tạo nên khung pháp lý cao hơn, có ảnh hưởng tích cực, tạo động lực thúc đẩy quá trình đổi mới, hội nhập toàn diện, phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành HKVN trên trường quốc tế; mang lại hiệu quả phát triển chính trị, kinh tế, xã hội, góp phần đảm bảo quốc phòng an ninh của đất nước.

Trong giai đoạn 2015-2020 đã khởi công 16 công trình; hoàn thành đưa vào khai thác 75 công trình và hạng mục công trình. Tham gia hiệu quả vào các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành như: Nhà ga hành khách quốc tế Đà Nẵng, Cam Ranh, CHKQT Vân Đồn, Nhà ga T2 CHKQT Phú Bài, Nhà ga T3 CHKQT Tân Sơn Nhất, CHKQT Long Thành... Tổng giá trị đầu tư KCHTHK giai đoạn 2015-2020 khoảng 33.933 tỷ đồng, trong đó: nguồn vốn NSNN: 274 tỷ đồng, nguồn vốn ODA: 2.171 tỷ đồng, nguồn vốn doanh nghiệp (ACV và VATM) 24.054 tỷ đồng, nguồn vốn tư nhân: 7.434 tỷ đồng.

Cục HKVN đã tham mưu cho Bộ GTVT ban hành nhiều Thông tư và Quyết định về giá dịch vụ, phí, lệ phí chuyên ngành Hàng không đảm bảo sự tuân thủ quy định của pháp luật về giá, khuyến cáo của ICAO cùng các chính sách giá có lợi cho người tiêu dùng, hài hoà lợi ích giữa các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, góp phần tăng thu ngân sách và đảm bảo nguồn chi cho hoạt động của các đơn vị thuộc Cục HKVN.

Trong nhiệm kỳ, đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế tài chính đặc thù giúp đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ nhà chức trách hàng không; bước đầu thu hút nguồn nhân lực có trình độ gắn bó với đơn vị; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực theo tiêu chuẩn ICAO. Qua các đợt thanh tra của ICAO và của FAA, các tổ chức này đều đánh giá nguồn lực tài chính của Cục đã đảm bảo tốt cho công tác giám sát an toàn của Cục HKVN.

Giai đoạn 2015-2019, Cục HKVN và các Cảng vụ HK luôn hoàn thành nhiệm vụ thu, nộp ngân sách nhà nước. Tổng số phí, lệ phí 5 năm đã thu 2.221 tỷ đồng đạt bình quân khoảng 113% so với số dự toán được giao; số nộp ngân sách: 964 tỷ, đạt bình quân khoảng 119% so với số dự toán được giao. Cục HKVN đã khẩn trương, tích cực triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT về việc nghiên cứu, xây dựng Đề án, phương án quản lý khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không sau khi cổ phần hóa Tổng công ty Cảng HKVN (ACV).

**Công tác Hợp tác quốc tế:**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, HKVN đã tích cực, chủ động trong công tác hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế theo phương châm *độc lập, tự chủ; đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ quốc tế; chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc* như Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, góp phần tích cực nâng cao vai trò, vị thế của Việt Nam trong các cơ chế hợp tác đa phương: ASEAN, ASEAN và các đối tác, APEC.

Cục HKVN đã ban hành và thực hiện Chương trình hành động của Cục HKVN về hội nhập quốc tế giai đoạn 2015-2020; Đề án nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý nhà nước về HKDD giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025.

Việc ký kết các hiệp định/thỏa thuận hàng không đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động khai thác, mở rộng thị trường của các hãng HKVN. Trong giai đoạn 2015-2019, đã ký chính thức 05 hiệp định hàng không song phương nâng tổng số hiệp định hàng không đã ký kết lên con số 69; tổ chức 06 cuộc trao đổi ý kiến thực hiện Hiệp định hàng không với các nước và tiếp xúc, trao đổi dự thảo HĐHK song phương với 11 quốc gia và vùng lãnh thổ; ký 14 thỏa thuận hợp tác song phương, ký 06 Nghị định thư đa biên và 02 Bản ghi nhớ/Thỏa thuận về HKDD trong khuôn khổ hợp tác ASEAN; gia nhập 01 Công ước quốc tế (Công ước Mông-rê-an 1999); phê chuẩn Nghị định thư sửa đổi Công ước Chi-ca-gô (Điều 50 và Điều 56).

Tích cực tham gia vào việc xây dựng Thị trường hàng không thống nhất ASEAN (ASAM), đàm phán xây dựng các Hiệp định VTHK đa phương theo hướng tự do hóa giữa ASEAN và các nước đối tác như Trung Quốc, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, New Zealand... Tiếp tục hỗ trợ các bạn Lào và Campuchia trong lĩnh vực giám sát ATHK; tiếp tục thúc đẩy hợp tác với các nước có thế mạnh về hàng không như Pháp, Hà Lan, Nhật Bản, Hoa Kỳ thông qua các thỏa thuận hợp tác kỹ thuật.

**Công tác Tổ chức cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực:**

Xây dựng và hoàn thiện các quy định về công tác tổ chức, cán bộ, hệ thống tiêu chuẩn, vị trí việc làm, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và bố trí lại lực lượng lao động hiện có đúng theo quy định. Trong nhiệm kỳ vừa qua đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được 246 cán bộ các cấp; trong đó Cục bổ nhiệm 171 cán bộ, các đơn vị bổ nhiệm 75 cán bộ, đảm bảo đúng nguyên tắc, tiêu chuẩn, quy trình thủ tục, dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định.

Hoàn thành quy hoạch cán bộ cấp Cục trưởng, Phó Cục trưởng giai đoạn 2021-2026; bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2021 và xây dựng quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 của Cục HKVN.

Thực hiện chủ chương của Đảng và nhà nước về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Cục HKVN đã xây dựng và triển khai thực hiện thực hiện nghiêm túc Đề án tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Cục HKVN, theo đó tổ chức bộ máy của các Cảng vụ HK đã có sự thay đổi, đã giảm từ 9 đầu mối còn 7 đầu mối trực thuộc; Trung tâm y tế hàng không đã giảm từ 6 đầu mối còn 5 đầu mối trực thuộc.

Công tác tuyển dụng của Cục và các Cảng vụ HK đã tập trung ưu tiên nhóm vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ hoạt động chuyên môn chuyên ngành hàng không. Trong 5 năm đã tuyển dụng được 183 công chức, chức; trong đó Cục tuyển dụng được 27 công chức, các đơn vị tuyển dụng được 156 viên chức. Nguồn nhân lực của Cục và các đơn vị trực thuộc tăng từ 611 năm 2014 lên 672 năm 2019, đạt tỉ lệ tăng trưởng 2,5%.

Trong 5 năm qua, nguồn nhân lực của ngành hành không đã có sự tăng trưởng nhanh cả về quy mô và chất lượng, nhất là các doanh nghiệp hàng không, đáp ứng kịp thời yêu cầu nguồn nhân lực phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và sự tăng trưởng của ngành; nguồn nhân lực các doanh nhiệp hàng không tăng từ 36.000 năm 2014 lên 45.100 năm 2019, đạt tỉ lệ tăng trưởng 5,2%. Hoạt động đào tạo nguồn nhân lực ngành HK đã có những bước phát triển mạnh thể hiện được tính chuyên môn hóa, xã hội hóa trong đào tạo nguồn nhân lực; các cơ sở đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ hàng không đã tăng từ 17 cơ sở năm 2014 lên 24 cơ sở năm 2019.

**Công tác Khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường:**

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Đảng bộ đã chỉ đạo quyết liệt, đổi mới công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ theo hướng khuyến khích sự tham gia và gắn lợi ích của các doanh nghiệp HK vào công tác nghiên cứu và thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học. Cấp GCN đủ điều kiện kỹ thuật cho 50 sản phẩm CNHK mới góp phần đưa hàng trăm thiết bị, phương tiện sản xuất mới tại Việt Nam để thay thế hàng nhập ngoại.

Đã xây dựng mới bổ sung 15 bộ TC, QCKT mới (trong đó có 01 QCVN, 02 TCVN, còn lại là TCCS) góp phần hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đáp ứng nhu cầu hoạt động HKDD và đến nay đã cơ bản hoàn thành hệ thống TC, QCKT chuyên ngành HKDD theo tiêu chuẩn ICAO.

Kịp thời cập nhật, tổ chức thực hiện các quy định của các tổ chức quốc tế, pháp luật Việt Nam liên quan đến bảo vệ môi trường trong lĩnh vực HK: Xây dựng và triển khai có hiệu quả “Kế hoạch hành động quốc gia về giảm ô nhiễm CO2 trong hoạt động HKDD”; Xây dựng hệ thống giám sát tiếng ồn và sổ tay hướng dẫn để làm mẫu tại các CHKQT và hướng dẫn xây dựng bản đồ tiếng ồn tại khu vực lân cận cảng HK, SB; Giám sát, chỉ đạo và kiểm tra đánh giá chặt chẽ việc xây dựng, thực hiện đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch và đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động HKDD.

**Công tác Thanh tra, xử lý vi phạm hành chính:**

Công tác thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính có vai trò quan trọng góp phần tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước lĩnh vực HKDD. Từ năm 2015 đến hết năm 2019, Cục HKVN đã tiến hành 87 cuộc thanh tra (tăng 64% so với nhiệm kỳ trước 53 cuộc) trong đó có 80 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 7 cuộc thanh tra đột xuất.

Công tác thanh tra đã tập trung vào lĩnh vực an ninh, ATHK, chiếm tỷ trọng lớn (hơn 40%). Bên cạnh đó, công tác thanh tra về chất lượng dịch vụ cũng là lĩnh vực nhận được quan tâm, chỉ đạo, nhất là vấn đề chậm, hủy chuyến. Các cảng vụ hàng không thực hiện 28 cuộc thanh tra chuyên ngành góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước tại Cảng hàng không, sân bay.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, Cục HKVN đã kiến nghị sửa đổi một số nội dung trong Luật hàng không, Luật thanh tra, Luật xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi 18 nghị định, thông tư, tiêu chuẩn...; phát hiện nhiều tồn tại, hạn chế yêu cầu khắc phục và xử lý các sai phạm đúng theo quy định, giữ nghiêm kỷ cương, pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Công tác xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đã được chú trọng và triển khai thực hiện thông qua quy chế xử lý chồng chéo, góp phần hạn chế việc chồng chéo và thực hiện nghiêm chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác giám sát hoạt động sát hạch nhân viên hàng không, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ được triển khai đạt kết quả tốt góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

Công tác xử lý vi phạm hành chính được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đúng người, đúng hành vi, không để xảy ra khiếu nại, tố cáo. Trong 5 năm vừa qua, Cục HKVN và các Cảng vụ HK đã ban hành 2.333 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền xử phạt là 16.297.450.000 đồng. Các quyết định xử phạt đúng trình tự, thủ tục, không phát sinh khiếu nại về quyết định xử phạt vi phạm hành chính (tăng 341% về số quyết định xử phạt và tăng 419% về số tiền).

**Cải cách hành chính:**

Trong nhiệm kỳ, công tác cải cách thủ tục hành chính đã đạt được nhiều thành tích: tổng số thủ tục hành chính được rà soát 113 thủ tục; tổng số TTHC được cắt giảm là 10/113 TTHC (đạt 6,19%); tổng số TTHC được đơn giản hóa là 63/113 TTHC (đạt 55,7% ) và hiện nay số lượng TTHC của Cục HKVN là 103 TTHC.

 Cơ sở vật chất, trang thiết bị được trang bị theo đúng chế độ, định mức và cơ bản bảo đảm được điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Nhà chức trách hàng không.

Hàng năm Cục HKVN thường xuyên rà soát, kịp thời cập nhật sửa đổi các Quy trình ISO để giải quyết TTHC. Năm 2019, đã thực hiện thành công kế hoạch chuyển đổi, xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia từ TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản mới TCVN ISO 9001:2015.

Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (giai đoạn 1) trong giải quyết thủ tục hành chính đối với 36 TTHC; kiểm soát TTHC theo lộ trình được phê duyệt. Từ ngày 08/7/2019, Cục HKVN đã chính thức triển khai tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa.

Đã thực hiện việc gửi/nhận, xử lý văn bản điện tử có ký số qua trục liên thông với Bộ GTVT. Tăng cường hình thức họp trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành và xử lý các công việc chuyên môn, hạn chế tối đa việc tổ chức họp tập trung để tiết kiệm thời gian và chi phí của các cơ quan, đơn vị.

**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo:**

Công tác phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được Đảng ủy quan tâm, trực tiếp chỉ đạo. Thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng của Đảng ủy. Tuyên truyền, triển khai thực hiện Luật phòng chống tham nhũng mới tới tất cả các cơ quan đơn vị của Cục HKVN. Công tác phòng chống tham nhũng có sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể, trong đó có Ban thanh tra nhân dân của Cục HKVN và các cảng vụ hàng không. Thông qua Ban thanh tra nhân dân để nắm bắt tư tưởng, các biểu hiện, các vấn đề phát sinh trong hoạt động. Cục HKVN đã tổ chức tiếp công dân tại trụ sở đúng quy định. Mặc dù chưa có công dân đến phản ánh trực tiếp tại trụ sở, từ năm 2015 đến hết năm 2019, Cục HKVN nhận được 130 đơn phản ánh, khiếu nại, tố cáo các loại trong đó 17 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục trưởng Cục HKVN. Các cơ quan của Cục HKVN đã tham mưu, giúp Cục trưởng giải quyết các đơn đúng trình tự, quy định của pháp luật.

**Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:**

Trong nhiệm kỳ 5 năm 2015-2020, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giám sát, kiểm tra chặt chẽ công tác đầu tư xây dựng, công tác quản lý, sử dụng ngân sách, công sản, không để thất thoát tiêu cực lãng phí. Phát huy tính tiền phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là Thủ trưởng đơn vị công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí đã đi vào trọng tâm, trọng điểm và thực hiện công khai, minh bạch, nhất là lĩnh vực tài chính; quản lý, sử dụng tài sản, điện nước, điện thoại, văn phòng phẩm và kinh phí từ ngân sách Nhà nước đúng theo chế độ, định mức, tiêu chuẩn quy định. Kết quả là đơn vị đã tiết kiệm chi bổ sung thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, người lao động đạt tỷ lệ 01 lần lương cơ bản nhà nước cấp, vượt kế hoạch cấp trên giao; chi phúc lợi nhằm động viên cán bộ công chức, người lao động hăng say làm việc, gắn bó với đơn vị, với ngành HKDD.

**Công tác Y tế hàng không:**

Công tác khám chữa bệnh đặc biệt là công tác y học chuyên ngành hàng không ngày càng được nâng cao về chất lượng, kịp thời phát hiện các yếu tố rủi ro, nguy cơ uy hiếp ATHK do vấn đề sức khỏe nhân viên hàng không.

Đảm bảo tốt công tác dự phòng do yếu tố sức khỏe của nhân viên hàng không và vấn đề môi trường phòng chống dịch bệnh trong ngành hàng không. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khẩn nguy cứu nạn.

**Về đạo đức công vụ:**

Đảng ủy, lãnh đạo Cục HKVN đã chỉ đạo, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt và chủ động các quy định của Đảng, Nhà nước, Bộ GTVT về đạo đức công vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tuân thủ các quy định của Đảng, nhà nước trong việc chấp hành đạo đức nghề nghiệp, kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở theo tinh thần "4 xin" và "4 luôn"; tăng cường trách nhiệm và vai trò của người đứng đầu trong việc nêu gương và trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra. Thường xuyên tiến hành sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, gắn việc thực hiện ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của công chức, việc chức người lao động thành một trong các tiêu chí để bình xét thi đua hàng năm. **100%** cơ quan, đơn vị xây dựng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; trong giai đoạn từ năm 2015-2019, Cục HKVN không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp khi thực thi nhiệm vụ, công vụ.

**II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG**

1. **Đánh giá về thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng bộ**

Qua kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 04 khóa XII về tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, Đảng ủy Bộ Giao thông vận tải, Đảng ủy Cục HKVN; Đảng bộ đã thực hiện tốt mục tiêu: “Phát huy truyền thống vẻ vang của ngành HKDD Việt Nam; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”.

**2. Đánh giá việc triển khai thực hiện những chỉ tiêu cơ bản**

Đạt **100%** cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong Đảng bộ Cục được học tập, nghiên cứu, quán triệt Đại hội XII của Đảng, các Nghị quyết Trung ương khoá XII, nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và của Đảng ủy Cục.

Đạt **100%** cấp ủy đảng trong Đảng bộ Cục xây dựng và thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, các Nghị quyết Trung ương khoá XII, nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và của Đảng ủy Cục.

Đạt **100%** cấp ủy thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW; **100%** chi bộ xây dựng được chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh và tổ chức sinh hoạt chuyên đề hằng quý.

Đạt **100%** đảng ủy trực thuộc xây dựng và thực hiện tốt Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra.

Đạt 37**%** đảng bộ, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong đó có ít nhất **15%** đảng bộ, chi bộ đạt trong sạch, vững mạnh tiêu biểu và **50%** đảng viên xếp loại đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Trong nhiệm kỳ bình quân số lượng đảng viên mới kết nạp hàng năm là 30 đồng chí, gấp đôi so với chỉ tiêu (kết nạp từ **10** đến **15** đảng viên mới); **100%** đảng viên dự bị được công nhận đảng viên chính thức.

**3. Đánh giá việc thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

**Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng:**

Đảng ủy xác định nhiệm vụ quan trọng đầu tiên là công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nên đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ thường xuyên quán triệt các văn bản, nghị quyết trong nhiệm kỳ về công tác chính trị, tư tưởng; tổ chức nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng để chủ động trong công tác này, góp phần củng cố vững chắc lòng tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng đối với Đảng, Nhà nước và chế độ.

Đảng ủy Cục đã lãnh đạo, chỉ đạo các đảng bộ, chi bộ thực hiện nghiêm túc việc phổ biến, quán triệt, học tập các Nghị quyết của Trung ương khóa XII và các văn bản tài liệu của Đảng cấp trên đến từng đảng viên, quần chúng trong toàn Đảng bộ.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nghị quyết đã được Đảng ủy Cục tổ chức bằng nhiều hình thức phong phú. 100% hội nghị học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết Trung ương được triển khai trực tuyến tới 100% Cảng HKSB trên toàn quốc, bảo đảm thống nhất về chất lượng, nội dung báo cáo, hiệu quả, tiết kiệm. Trong các buổi sinh hoạt hàng tháng của chi bộ các cấp ủy đã chủ động tự quán triệt và phổ biến các chỉ thị, nghị quyết và các văn bản, tài liệu của Đảng đến đảng viên trong chi bộ. Sau học tập Nghị quyết Trung ương, 100% đảng viên đã làm bài thu hoạch, cấp ủy xây dựng chương trình, kế hoạch hành động, nhận thức của cán bộ, đảng viên đã được nâng lên; xác định rõ hơn vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện Nghị quyết.

**Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:**

Chủ động chỉ đạo, triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng bộ tạo sự chuyển biến tích cực trong hành động góp phần xây dựng bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, và ý thức tu dưỡng, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên. Tinh thần tự phê bình và phê bình của cán bộ, đảng viên có nhiều tiến bộ. Ý thức trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả công tác ngày càng được nâng cao. 100% cấp ủy viên thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tự giác, gương mẫu đi đầu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trong nhiệm kỳ qua 100% đảng viên trong toàn Đảng bộ đã đăng ký học tập và cam kết tu dưỡng rèn luyện phấn đấu, không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, không “tự diễn biễn”, tự “chuyển hoá”. Năm 2019, Đảng bộ Cục HKVN đã tổ chức tốt việc sơ kết 03 năm việc triển khai, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

**Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, nhất là chi bộ; tăng cường kỷ cương trong sinh hoạt đảng; gắn xây dựng tổ chức đảng và xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh:**

Nhiệm kỳ qua công tác tổ chức xây dựng Đảng trong toàn Đảng bộ đã được triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đúng các thủ tục, nguyên tắc theo quy định.

Đảng ủy Cục HKVN đã ban hành 08 quy chế làm việc và chỉ đạo 100% các đảng bộ, chi bộ ban hành quy chế làm việc của đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ. Cấp ủy các cấp đã thực hiện nghiêm quy chế làm việc và nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

Đảng ủy Cục HKVN đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng ủy Khối, Đảng ủy Bộ về nâng cao chất lượng chi bộ, các tổ chức đảng đã triển khai thực hiện nghiêm túc. Đảng ủy Cục HKVN đã ban hành Hướng dẫn đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ và mẫu nghị quyết lãnh đạo hàng tháng của chi bộ để thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ. Chế độ, nền nếp, chất lượng sinh hoạt tại 100% chi bộ và đảng viên được triển khai thực hiện tốt.

Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và công tác khen thưởng hằng năm theo quy định; chỉ đạo các đảng bộ triển khai thực hiện nghiêm túc. Từ năm 2015 - 2019: ***Tổ chức đảng:*** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **36,95%**,giảm **41,41%;** hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt **57,95%**, tăng **24,46%;** hoàn thành nhiệm vụ đạt **5,79%**, giảm 1,94; ***Đảng viên:*** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt **10,35%**, giảm **14,76%,** hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt **80,17%**, tăng **2,97%,** hoàn thành nhiệm vụ đạt **8,49%**, tăng **2,67%,** không hoàn thành nhiệm vụ đạt **0,99%**, tăng **0,53%.**

Đảng ủy Cục HKVN và 100% các đảng bộ, chi bộ trực thuộc xây dựng Kế hoạch kết nạp Đảng; hằng năm đều đạt trên 90 % so với kế hoạch năm. 99,4% đảng viên mới kết nạp được phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong nhiệm kỳ kết nạp **154** đảng viên mới, vượt **100 %** so với chỉ tiêu của nhiệm kỳ đề ra; xét công nhân đảng viên chính thức **155** đồng chí. Có **03** đồng chí học cao cấp lý luận chính trị và **89** đồng chí học trung cấp lý luận chính trị; bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 100% quần chúng ưu tú (139 đồng chí), bồi dưỡng lý luận chính trị 100% đảng viên mới (**119** đồng chí). Có 27 đồng chí được tặng huy hiệu **30** năm tuổi Đảng vào **01** đồng chí được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Bên cạnh việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, Đảng ủy Cục HKVN đã xem xét, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng bằng hình thức xóa tên đối với 05 đảng viên và khai trừ ra khỏi Đảng là **01** đảng viên.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ cấp ủy trong Đảng bộ Cục HKVN, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và lãnh đạo các đảng bộ triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng các thủ tục, nguyên tắc theo quy định, để chủ động tạo nguồn cán bộ cấp ủy, chính quyền có chất lượng tốt, phù hợp với quy hoạch của chính quyền, đào tạo, bồi dưỡng các đồng chí được quy hoạch đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đảng bộ Cục HKVN đã được phê duyệt quy hoạch BCH nhiệm kỳ 2020 - 2025 là **36** đồng chí, Ban Thường vụ **14** đồng chí, Phó Bí thư **04** đồng chí, Bí thư **02** đồng chí. Đảng ủy Cục HKVN đã phê duyệt quy hoạch cấp ủy của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc với tổng số **152** vị trí cấp ủy các cấp.

Đảng ủy Cục HKVN đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, phổ biến các quy định về bảo vệ nội bộ Đảng; có **09** cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm công tác Đảng được tập huấn nghiệp vụ công tác bảo vệ chính trị nội bộ; 100 % đảng viên trong Đảng bộ được phổ biến, quán triệt công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Đảng ủy đã thực hiện tốt việc thẩm tra, xác minh, thẩm định về tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên trị khi bổ nhiệm, quy hoạch, giới thiệu ứng cử và công tác quản lý cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ Cục HKVN. Kết luận tiêu chuẩn chính trị cho **06** quần chúng xin vào Đảng và **137** trường hợp bổ nhiệm, quy hoạch, giới thiệu ứng cử; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ GTVT kết luận **79** trường hợp.

Đảng ủy Cục HKVN đã chủ động, sáng tạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII gắn với việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết đã tạo được những chuyển biến tích cực trong phòng ngừa hiện tượng tự diễn biến, tự chuyển hóa, khắc phục một số khuyết điểm về công tác cán bộ và trong việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, có tác dụng ngăn ngừa các hành vi tiêu cực, tham nhũng.

**Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng:**

Trong nhiệm kỳ qua, 100% cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp đã ban hành quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa, hàng năm; ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng; quy trình, thủ tục kiện toàn ủy ban kiểm tra; hướng dẫn chi bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng viên; nghị quyết công tác lãnh đạo hàng quý, năm, nhiệm kỳ có đánh giá kết quả thực hiện và phương hướng công tác kiểm tra, giám sát... Việc ban hành hệ thống văn bản từ Đảng ủy Cục HKVN đến cơ sở bảo đảm sự thống nhất, đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của Đảng, góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát.

Đảng ủy Cục HKVN và các đảng ủy trực thuộc đã đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Trong đó, giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng ở xa theo hướng linh hoạt, tiết kiệm, thành phần của đoàn tinh gọn, hiệu quả; có **155** cán bộ, cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra được tập huấn nghiệp vụ.

Trong nhiệm kỳ qua, Đảng ủy Cục HKVN và các đảng ủy, chi bộ trực thuộc đã kiểm tra **122** cấp ủy, tổ chức đảng (tăng **37** cấp ủy, tổ chức đảng = **43,5%** so với nhiệm kỳ trước); giám sát **187** cấp ủy, tổ chức đảng (tăng **175** cấp ủy, tổ chức đảng = **1458**% so với nhiệm kỳ trước) và **47** cấp ủy viên các cấp; kiểm tra **968** đảng viên (tăng **316** đảng viên = **48,5%** so với nhiệm kỳ trước), nội dung kiểm tra, giám sát tập trung về thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết nội bộ; thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII; công tác phòng, chống tham nhũng; công tác cán bộ; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác kiểm tra, giám sát; thu chi đảng phí...100% tổ chức đảng trực thuộc, đảng viên được giám sát thường xuyên. Thông qua kiểm tra, giám sát đánh giá ưu điểm, chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, từ đó cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên có biện pháp khắc phục kịp thời; ý thức trách nhiệm của các cấp ủy về công tác đảng được nâng lên; nền nếp, chất lượng sinh hoạt đảng và công tác kiểm tra, giám sát được duy trì.

Đảng ủy Cục HKVN và các đảng ủy trực thuộc đã thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết **01** đơn tố cáo và **03** đơn kiến nghị liên quan cán bộ, đảng viên đúng quy trình, quy định của Đảng và xử lý dứt điểm, không để kéo dài (như nhiêm kỳ trước). Có **16** đảng viên bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng (tăng 01 đảng viên = **6,7** **%** so với nhiệm kỳ trước), không có đảng viên nào làm đơn thư khiếu nại sau khi bị kỷ luật. Không có cấp ủy, tổ chức đảng bị tố cáo, khiếu nại hoặc bị xử lý kỷ luật.

**Lãnh đạo công tác dân vận, đoàn thể và thi đua:**

Đảng ủy đặc biệt chú trọng tới vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới và đã ban hành Nghị quyết số 284 - NQ/ĐUHK ngày 9/9/2015, lãnh đạo chuyên đề công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2015-2020. Thường xuyên quán triệt cho cán bộ, đảng viên về công tác dân vận; tổ chức sinh hoạt chi bộ chuyên đề; tích cực tuyên truyền về công tác dân vận trên trang thông tin điện tử của Cục HKVN.

Chỉ đạo các cấp Công đoàn triển khai thực hiện tốt việc phát động các phong trào thi đua lao động gắn liền với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Cục HKVN; thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Đảng ủy đã trực tiếp lãnh đạo các cấp bộ Đoàn triển khai thực hiện tốt công tác giáo dục, chính trị tư tưởng cho đoàn viên thanh niên, là đội dự bị tin cậy của Đảng, góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng bộ đặc biệt là thông qua việc triển khai Cuộc vận động Nâng cao nhận thức về văn hóa ATHK giai đoạn 2014 - 2020.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. **Ưu điểm**

Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ Cục HKVN với tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo đã thực hiện thắng lợi phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ đã đề ra; năng lực, hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về HKDD được nâng cao, góp phần quan trọng trong việc thực hiện quy hoạch phát triển Ngành đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, phát triển hệ thống cảng HK, SB, hệ thống quản lý hoạt động bay, vận tải HK; bảo đảm an ninh, an toàn HK; giữ nghiêm kỷ cương, quy định, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về HKDD, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế.

Đảng bộ đoàn kết thống nhất, khẳng định được vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên được nâng cao; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tin tưởng vào sư lãnh đạo của Đảng, yên tâm công tác; thu nhập của người lao động được nâng lên.

**2. Tồn tại, hạn chế**

**Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị:**

Một số thời điểm chưa kịp thời tham mưu, báo cáo để đồng bộ, thống nhất hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành HKDD với hệ thống văn bản của các Ngành, lĩnh vực khác nhằm kịp thời hoàn thiện thể chế, hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL

Công tác quy hoạch, quản lý đất đai tại các CHKSB còn bộc lộ nhiều hạn chế về tầm nhìn dẫn đến các quy hoạch phải điều chỉnh, thay đổi nhiều lần; chưa kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế liên quan đến quy hoạch 1/500 để tạo điều kiện đầu tư nâng cấp hạ tầng cảng HKSB đáp ứng nhu cầu VTHK thực tế.

Sau khi cổ phần hóa ACV, cơ chế quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, đầu tư nâng cấp mở rộng kết cấu hạ tầng hàng không còn rất nhiều vướng mắc chưa được tháo gỡ để đáp ứng nhu cầu phát triển mạnh mẽ của thị trường.

Nguồn nhân lực nói chung và nguồn nhân lực đặc thù của Ngành HKVN và của Cục HKVN chưa được bổ sung đầy đủ, kịp thời, đồng bộ với yêu cầu phát triển; hệ thống các trường đào tạo về phi công, kỹ thuật máy bay thiếu cả về số lượng và hạn chế về chất lượng.

**Về công tác xây dựng Đảng:**

Ở một số đảng bộ, chi bộ trực thuộc, nội dung sinh hoạt Đảng có lúc chưa thực sự bám sát việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị; nội dung sinh hoạt còn hình thức.

Việc triển khai một số nghị quyết, chỉ thị, văn bản của cấp ủy cấp trên của một số đảng bộ, chi bộ chưa đi vào nội dung trọng tâm, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của đơn vị.

**3. Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại:**

Chưa định hình rõ về các quan điểm, chính sách trong xây dựng pháp luật về quản lý đất đai, cơ chế đầu tư tại cảng hàng không sân bay và giải quyết mối quan hệ xung đột giữa nhu cầu phát triển và năng lực hạ tầng, năng lực quản lý của Nhà nước đối với hoạt động HKDD; việc thể chế hóa các quy định của ICAO bằng pháp luật Việt Nam để quản lý nhà nước còn chưa được thực hiện quyết liệt.

Chưa xây dựng được đội ngũ chuyên gia giỏi trong từng lĩnh vực và phát huy triệt để vai trò phản biện của các cơ quan tham mưu trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách.

Khối lượng công tác chuyên môn rất lớn, tính chất phức tạp; các văn bản, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trong nhiệm kỳ nhiều, đa số các đồng chí cấp ủy viên kiêm nhiệm nên việc thực hiện một số nội dung về công tác Đảng còn hạn chế, thiếu sót.

**3. Bài học kinh nghiệm:**

*Một là:* Chỉ đạo quyết liệt, chủ động tham mưu, báo cáo hoàn thiện thể chế đặc biệt là hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể hóa những vấn đề đặc thù của Ngành HKDD phù hợp với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam.

*Hai là:* Chủ động xây dựng định hướng, hoàn thiện, sử dụng nguồn lực trong, ngoài ngành và quốc tế để hoàn thiện việc triển khai, điều chỉnh, xây dựng quy hoạch và quản lý đất đai chuyên ngành HKDD mang tính chiến lược, ổn định, lâu dài, bền vững.

*Ba là:* Chủ động phân tích, đánh giá tác động, kịp thời tham mưu các giải pháp tháo gỡ vướng mắc quản lý kết cấu hạ tầng hàng không tạo sự thống nhất cao trong toàn bộ hệ thống.

*Bốn là:* Nghiên cứu, hoạch định, xây dựng quy hoạch phát triển của nhân lực của Ngành, của Cục HKVN và hệ thống cơ sở đào tạo mang tính chiến lược, lâu dài, đáp ứng nhu cầu phát triển đồng bộ với việc hoàn thiện thể chế, quy hoạch và kết cấu hạ tầng.

PHẦN THỨ HAI

**PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh khó lường, gây ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động HKDD. Ngành HKDD thế giới tiếp tục chuyển biến không ngừng về công nghệ; cạnh tranh ngày càng khốc liệt; xu thế tự do hóa được đẩy mạnh cả về bình diện thế giới chung cũng như khu vực. Nền kinh tế đất nước tiếp tục phát triển ổn định. Vai trò, vị trí của Ngành HKDD Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh; yêu cầu về khối lượng và chất lượng dịch vụ, đặc biệt về bảo đảm an toàn, an ninh HK ngày càng cao. HKVN tiếp tục hội nhập quốc tế sâu rộng với những thời cơ và thách thức mới. Trước tình hình đó, Đảng bộ Cục HKVN tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

**I. LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ**

**1. Mục tiêu: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát triển mạnh mẽ kết cấu hạ tầng và nhân lực hàng không; thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến; xây dựng Ngành HKVN hiện đại, phát triển bền vững.**

Công tác quản lý nhà nước về HKDD của Cục HKVN là nền tảng cho sự phát triển bền vững của toàn Ngành. Nâng cao chất lượng dịch vụ HK một cách toàn diện, trong đó, bảo đảm an ninh, an toàn HK được ưu tiên hàng đầu; vì sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp, đóng góp cho sự phát triển chung của ngành GTVT Việt Nam. Củng cố hệ thống cơ cấu tổ chức, cán bộ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về HKDD.

Phát triển VTHK an toàn, bền vững, hiện đại, chất lượng, hội nhập và cạnh tranh. Thị trường hàng không tăng trưởng ở mức 8%-10% năm về hành khách và 10-12% về hàng hóa. Nâng cao năng lực của các hãng hàng không, phát triển các đường bay tầm trung, tầm xa, đặc biệt là khai thác thị trường Hoa Kỳ; đội tàu bay trẻ, tiên tiến với trên 400 chiếc; nâng cao chất lượng dịch vụ; tăng tỷ trọng VTHK trong tổng thể giao thông vận tải Việt Nam và giữ vững thị phần VTHK quốc tế.

Duy trì năng lực giám sát an toàn mức 1 theo tiêu chuẩn của FAA, nâng mức độ triển khai hiệu quả (EI) công tác giám sát an toàn, an ninh đạt 80%-90 % trên cả 08 yếu tố trọng yếu theo quy định của ICAO. Tham mưu chỉ đạo tổ chức lực lượng ANHK độc lập, thống nhất và chuyên nghiệp.

Đảm bảo năng lực điều hành bay từ 2,5 - 3 triệu chuyến/năm. Hoàn thành giai đoạn 3 của chương trình nâng cấp khối hệ thống hàng không (ASBU). Tiếp tục duy trì dịch vụ bảo đảm hoạt động bay Việt Nam ở tốp đầu trong khu vực về năng lực, quy mô, chất lượng.

Nâng cao năng lực khai thác của hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc từ 91 triệu HK lên 180-200 triệu HK vào năm 2025, trong đó tập trung ưu tiên nâng cao năng lực các CHK quốc tế cửa ngõ. Năm 2025, đưa CHKQT Long Thành vào khai thác với vai trò là CHKQT trung chuyển đầu tiên của Việt Nam và CHK trung chuyển lớn của khu vực. Nâng cao năng lực giám sát an toàn cảng HKSB, đưa mức độ triển khai hiệu quả (EI) công tác giám sát an toàn đạt trên 70% theo đánh giá của ICAO.

Triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch phát triển, kế hoạch đầu tư xây dựng ngành HK giai đoạn 2020-2025 phù hợp các nội dung đã được phê duyệt. Hoàn thiện cơ chế đầu tư, quản lý, khai thác các công trình tại CHK. Hoàn thành các công trình trọng điểm thuộc giai đoạn 2020-2025.

Tiếp tục tham gia hiệu quả các cơ chế hợp tác đa phương trong lĩnh vực hàng không; thực hiện hiệu quả các hợp tác kỹ thuật song phương, tận dụng nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế phục vụ cho sự phát triển của ngành HKVN. Tăng cường sự hiện diện của Việt Nam tại Tổ chức HKDD quốc tế, phấn đấu đến năm 2025 trở thành thành viên Hội đồng ICAO; nâng cao vị thế quốc tế của ngành HKVN.

Phấn đấu đến năm 2025 có trên 80% công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng đề chuẩn hóa tiêu chuẩn theo vị trí việc làm; có 50% công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trở lên dưới 45 tuổi.

Tổ chức, kiện toàn lực lượng thanh tra, xử lý vi phạm hành chính một cách có hệ thống chặt chẽ, có chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ tốt. Lành mạnh hóa, minh bạch hoạt động quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc Cục HKVN. Thực hiện tốt nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính theo đúng quy định, có chất lượng cao.

Tăng cường đầu tư, ứng dụng những thành tựu khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới vào mọi mặt hoạt động HKDD để từng bước chuyển sang phương thức giám sát liên tục (CMA); hoàn thiện hệ thống CSDL trực tuyến; sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giám sát phát thải khí CO2 để ngành HKVN tăng trưởng xanh, bền vững. Xây dựng CSDL nền tảng dùng chung phục vụ kiến trúc Chính phủ điện tử và định hướng phát triển CNTT giai đoạn 2020 -2025 của Cục HKVN.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Thực hiện nhiệm vụ của Nhà chức trách hàng không:

Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý giám sát bảo đảm an ninh, an toàn, chất lượng dịch vụ thống nhất trong Ngành phù hợp với tiêu chuẩn và khuyến cáo của ICAO.

Củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức sắp xếp nhân sự nhằm đáp ứng đầy đủ năng lực giám sát ATHK theo khuyến cáo của ICAO và yêu cầu nhiệm vụ của Nhà chức trách Hàng không theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, nghiên cứu, áp dụng các công nghệ mới cho công tác đào tạo, kiểm tra, cấp giấy phép nhân viên hàng không đặc biệt trong các lĩnh vực khai thác, bảo dưỡng tàu bay, bảo đảm hoạt động bay, ANHK phù hợp yêu cầu ICAO.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, tích cực phối hợp, tạo sự ủng hộ của ICAO, các tổ chức hàng không quốc tế khác (IATA, CANSO, AIC...) và các quốc gia thành viên ICAO để Việt Nam có đại diện tham gia Hội đồng ICAO.

Nâng cao vị trí, vai trò của các Cảng vụ HK với tư cách là cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành HKDD tại Cảng HKSB. Hoàn thiện về tổ chức, năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, viên chức các Cảng vụ HK. Đẩy mạnh việc phân quyền, phân cấp quản lý về giám sát an ninh, an toàn cho các Cảng vụ HK.

**Công tác Pháp chế:**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng thể chế trong từng bước quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tốt công tác sửa Luật HKDD Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm hoàn thiện khung pháp lý ổn định cho hoạt động HKDD; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các nội dung của các quy định của Luật khác có liên quan đến quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý, sử dụng tài sản công theo hướng áp dụng hiệu quả đối với các yếu tố đặc thù HKDD.

Nghiên cứu và đề xuất các chính sách pháp luật để xử lý các vấn đề mới nảy sinh từ cuộc cách mạng KHCN lần thứ 4 cũng như các định hướng phát triển công nghệ của ICAO trong tương lai (ACD-M; ATFM; UAV; kinh doanh sử dụng tàu bay không người lái; kinh doanh hàng không vũ trụ; các hoạt động HKDD khác có sử dụng vùng trời mang tính thương mại); kịp thời luật hóa các quy định mới của ICAO; hoàn thiện công tác pháp điển hóa các VBQPPL về HKDD.

**Công tác đảm bảo an toàn hàng không:**

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý Nhà nước, đảm bảo sự chỉ đạo tập trung, thống nhất trong toàn Ngành về công tác ATHK.

Hoàn thiện và triển khai đầy đủ, hiệu quả phương thức giám an toàn liên tục (CMA). Đầu tư, áp dụng công cụ quản lý, cơ sở dữ liệu an toàn, hệ thống phần mềm tiên tiến. Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu nhằm đánh giá, dự đoán các rủi ro và mối nguy tiểm ẩn, chủ động thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro; xây dựng chương trình giám sát an toàn dựa trên cở sở dữ liệu đánh giá rủi ro (Risk Base Survailance) và dựa trên năng lực thực hiện an toàn (Performance Base Survailance) nhằm tối ưu hóa nguồn lực và năng cao hiệu quả công tác giám sát an toàn.

Tập trung hỗ trợ xây dựng các trung tâm đào tạo phi công cơ bản tại Việt Nam; nâng cao năng lực, chất lượng của đội ngũ giám sát viên an toàn, đặc biệt xây dựng và phát triển đội ngũ giám sát viên bay, đảm bảo chủ động được 70% nguồn nhân lực giám sát viên bay là công chức tới năm 2025. Kiện toàn tổ chức bộ máy, lực lượng quản lý, giám sát ATHK; ưu tiên biên chế cho các cơ quan trực tiếp liên quan đến quản lý, giám sát ATHK; củng cố Cảng vụ HK mạnh về mọi mặt, thực sự là một bộ phận liên tục, trực tiếp và không thể tách rời trong công tác giám sát ATHK của Cục HKVN.

Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất tách bộ phần điều tra sự cố tai nạn tàu bay độc lập với nhà chức trách hàng không, đáp ứng quy định của ICAO, nâng cao năng lực điều tra, đưa ra các biên pháp phòng ngừa.

Ban hành và triển khai hiệu quả Cuộc vận động nâng cao nhận thức về Văn hóa an toàn hàng không giai đoạn 2020 - 2030 để “Văn hóa an toàn hàng không” trở thành lương tâm, ý thức, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, người lao động trong Ngành và lan tỏa ra cộng đồng xã hội.

**Công tác bảo đảm ANHK:**

Tiếp tục bảo đảm an ninh cho sự tăng trưởng cao và bền vững của ngành trong bối cảnh tình hình an ninh quốc tế còn nhiều phức tạp. Sẵn sàng và không bị bất ngờ với các đe dọa tấn công vào hoạt động HKDD. Tiếp tục phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, tổ chức thực hiện các chuyến bay chuyên cơ phục vụ lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam cũng như phục vụ các chuyến bay chuyên cơ nước ngoài tuyệt đối an toàn.

Đẩy mạnh xây dựng hệ thống bảo đảm ANHK gồm thể chế và cơ sở hạ tầng vững mạnh, hiệu quả, hiện đại; xây dựng lực lượng kiểm soát ANHK độc lập, thống nhất và chuyên nghiệp.

Phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các cơ quan, đơn vị Công an, Quân đội, chính quyền địa phương trong giữ gìn an ninh trật tự công cộng, phòng chống khủng bố tại địa bàn CHKSB.

Công tác Quản lý VTHK:

Tiếp tục chủ động hội nhập quốc tế, phát triển thị trường VTHK Việt Nam gắn liền với thị trường VTHK khu vực và thế giới, đảm bảo môi trường kinh doanh VTHK bình đẳng, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh.

Phát triển đội tàu bay hiện đại với cơ cấu hợp lý, phù hợp với quy hoạch, dự báo phát triển thị trường, năng lực của hãng hàng không và kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng hàng không.

Nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng dịch vụ ngang tầm khu vực và quốc tế; gắn kết chặt chẽ, hợp lý với các phương thức vận tải khác; phát triển vận tải đa phương thức và các trung tâm dịch vụ logistic tại các cảng hàng không cửa ngõ quốc tế.

Tăng cường quản lý nhà nước và giám sát chặt chẽ hoạt động của các hãng HKVN, xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển bền vững các hãng hàng không, tạo thuận lợi để các hãng hàng không mở rộng thị trường khai thác, đặc biệt là thị trường VTHK quốc tế.

**Công tác Quản lý hoạt động bay:**

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống giám sát của Nhà chức trách Hàng không về lĩnh vực quản lý hoạt động bay với đầy đủ 7 chuyên ngành đáp ứng yêu cầu và quy định của ICAO; thiết lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành quản lý hoạt động bay.

Thiết lập và khai thác có hiệu quả hệ thống quản lý luồng không lưu ATFM phù hợp với kế hoạch của ICAO khu vực; tổ chức nghiên cứu, thiết lập mạng quản lý hệ thống thông tin diện rộng (SWIM) làm cơ sở quản lý kết nối các mạng kỹ thuật chuyên ngành HK.

Đưa các phương thức bay theo công nghệ PBN trở thành phương thức chủ yếu tại tất cả các cảng HKSB và phương thức điều hành bay sử dụng giám sát ATS trong vùng trời sân bay với tiêu chuẩn phân cách tối ưu nhất.

Tổ chức áp dụng hiệu quả các công nghệ kỹ thuật mới về thông tin, dẫn đường, giám sát, khí tượng, thông báo tin tức hàng không và tìm kiếm cứu nạn; thiết lập đội bay hiệu chuẩn riêng đủ năng lực bay hiệu chuẩn tất cả hệ thống trang thiết bị và đánh giá phương thức bay. Hoàn thành việc thực hiện Kế hoạch phát triển tổng thể hệ thống CNS/ATM HKDD Việt Nam.

Nâng cao hiệu quả thực hiện quy chế phối hợp sử dụng vùng trời linh hoạt; quy chế phối hợp, quản lý, điều hành hoạt động bay hàng không chung; phối hợp, xử lý và ngăn ngừa triệt để các hoạt động của phương tiện bay không người lái (UAV); tham gia hiệu quả trong việc phát hiện và cung cấp thông tin các mục tiêu lạ, bảo vệ an ninh quốc phòng và biển đảo của Việt Nam.

Công tác Quản lý cảng hàng không, sân bay:

Hoàn thành việc triển khai A-CDM tại 03 Cảng Hàng không lớn là Nội Bài, TSN, Đà Nẵng và tiếp tục triển khai đến các Cảng Hàng không khác; thực hiện việc hiện đại hóa đồng bộ, áp dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động quản lý, khai thác CHKSB.

Hoàn thành quy hoạch mạng CHKSB toàn quốc làm cơ sở để điều chỉnh, hoàn thiện toàn bộ quy hoạch các CHKSB đáp ứng các yêu cầu về phát triển, quản lý, khai thác trong tình hình mới.

Hoàn thành việc phân định ranh giới HKDD - Quân sự tại tất cả các CHKSB dùng chung làm cơ sở thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các Cảng vụ HK; hoàn thành toàn bộ việc giao đất, cho thuê đất đối với các đơn vị đang khai thác tại các CHKSB.

**Công tác khẩn nguy sân bay, tìm kiếm cứu nạn:**

Tổ chức kiện toàn hệ thống cơ sở phối hợp TKCN; hoàn thiện quy trình và kỹ năng phối hợp tìm kiếm tàu bay lâm nạn; đưa công tác diễn tập, tìm kiếm cứu nạn, khẩn nguy sân bay thành nhiệm vụ thường xuyên, theo đúng tiêu chuẩn của ICAO.

Tổ chức nghiên cứu, trang bị phương tiện bay tìm kiếm, cứu nạn (tàu bay hiệu chuẩn thiết bị kết hợp nhiệm vụ tìm kiếm, UAV); trang bị hệ thống tự động trợ giúp tìm kiếm tàu bay lâm nạn;

**Công tác Quản lý tài chính, dự án, kế hoạch đầu tư xây dựng; quy hoạch, kế hoạch phát triển Ngành HKDD:**

Tiếp tục tham mưu cho Bộ GTVT về cơ chế huy động các nguồn lực cho đầu tư kết cấu hạ tầng hàng không. Tham gia, phối hợp, hỗ trợ các chủ đầu tư triển khai công trình trọng điểm trong ngành HK: Khu bay và nhà ga các CHKQT Tân Sơn Nhất, Nội Bài, Phú Bài, Vinh, Cát Bi, Chu Lai, Phú Quốc, Đà Nẵng, Cam Ranh, Long Thành; ATCC/HCM, hệ thống giám sát điều hành bay.

Xây dựng cơ chế quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không phù hợp đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ về quản lý tài sản, bảo trì, bảo dưỡng, đầu tư nâng cấp khu bay theo quy hoạch và định hướng của Nhà nước. Xây dựng cơ chế quản lý giá dịch vụ linh hoạt, tạo môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp hàng không. Duy trì cơ chế tài chính đặc thù đảm bảo nguồn lực cho Cục HKVN thực hiện nhiệm vụ nhà chức trách hàng không.

**Công tác Hợp tác quốc tế:**

Đẩy mạnh việc tham gia vào các cơ chế hợp tác đa phương: ASEAN, ASEAN với các đối tác; APEC. Thực hiện các thỏa thuận hợp tác kỹ thuật song phương; mở rộng các lĩnh vực hợp tác; tận dụng nguồn lực, kinh nghiệm quốc tế. Tăng cường hợp tác với ICAO khu vực, ICAO Mông-rê-an, tận dụng hiệu quả các hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng năng lực chuyên sâu cho ngành HKVN. Nghiên cứu, đề xuất gia nhập các công ước và Nghị định thư Bắc Kinh 2010; Nghị định thư Montreal 2014 về HKDD, khẳng định sự hội nhập sâu rộng của Việt Nam trong cộng đồng hàng không quốc tế.

Thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý nhà nước về HKDD đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025. Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án ứng cử của Việt Nam và Hội đồng ICAO nhiệm kỳ 2026-2028 nhằm tham gia sâu rộng và hiệu quả hơn vào các hoạt động của ICAO, tăng cường sự hiện diện của Việt Nam tại Tổ chức này.

**Công tác Tổ chức cán bộ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực:**

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Nhà chức trách HK theo quy định của pháp luật và ICAO; triển khai Đề án thu gọn đầu mối các cơ quan thuộc Cục theo Quyết định phê duyệt của Bộ GTVT.

Tiếp tục kiến nghị chuyển đổi viên chức cảng vụ HK thành công chức theo phê duyệt của Bộ Nội vụ và chế độ thu nhập của công chức, viên chức cảng vụ HK phù hợp với đặc thù công tác.

Thực hiện bố trí lại lực lượng lao động hiện có của Cục HKVN và các cảng vụ HK đảm bảo cơ cấu hợp lý, phù hợp với vị trí việc làm, phát huy được sở trường, năng lực cá nhân, nhất là trong lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến an ninh, an toàn HK. Tiếp tục ưu tiên tuyển dụng công chức, viên chức cho các lĩnh vực an ninh, an toàn, quản lý hoạt động bay, QLCHKSB để bổ sung cho đội ngũ giám sát viên ATHK đảm bảo đủ số lượng giám sát viên ATHK theo quy định của ICAO.

Tổng kết thực hiện Đề án đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước của Cục HKVN và các Cảng vụ HK; Đề án phát triển đào tạo nguồn nhân lực ngành Hàng không đến năm 2020. Hoàn thiện và triển khai Đề án phát triển nguồn nhân lực của Cục HKVN và các Cảng vụ HK đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù kinh phí đào tạo, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ để thu hút tuyển dụng và nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ giám sát viên ATHK.

**Công tác Khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường:**

Chú trọng việc tổ chức các hội nghị, hội thảo giới thiệu và trình diễn các sản phẩm công nghệ mới để làm cầu nối giữa các nhà khoa học nghiên cứu thiết kế chế tạo, các doanh nghiệp với những người sử dụng phát triển các sản phẩm công nghệ hàng không trong nước, qua đó thu hút các doanh nghiệp sản xuất cấu kiện hàng không tại Việt Nam góp phần nâng cao khả năng đảm bảo an toàn trong hoạt động hàng không (hệ thống thiết bị kiểm soát UAV, drone; thiết bị phát hiện vật ngoại lai FOD, thiết bị xua đuổi chim, thiết bị MLAT, GBAS... và các thiết bị khác sử dụng công nghệ mới, tiết kiệm năng lượng...).

Xây dựng thể chế chính sách liên quan đến công tác bảo vệ môi trường trong lĩnh vực HKĐ để áp dụng các chương trình giảm phát thải khí CO2 và quản lý tiếng ồn tại các CHKSB theo hướng dẫn của ICAO tại Việt Nam.

**Công tác Thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính:**

Thể chế các quy định của ICAO đối với nhà chức trách hàng không trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không.

Kiện toàn lực lượng thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính, đặc biệt tại các cảng vụ hàng không theo đúng quy định của pháp luật thanh tra, xử lý vi phạm hành chính và theo yêu cầu của các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Đẩy mạnh việc thực hiện thanh tra theo chuyên đề, tập trung vào lĩnh vực an toàn, an ninh, chất lượng dịch vụ với đầy đủ các loại hình thanh tra.

**Cải cách hành chính:**

Triển khai quyết liệt lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi giải quyết của Cục HKVN. Các Cảng vụ hàng không xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản đáp ứng điều kiện kết nối liên thông được với hệ thống quản lý văn bản hiện tại của Cục HKVN.

Thường xuyên rà soát và kịp thời cập nhật sửa đổi các Quy trình ISO để giải quyết TTHC theo Quyết định công bố của Bộ GTVT. Tăng cường hình thức họp trực tuyến trong chỉ đạo, điều hành và xử lý các công việc chuyên môn, hạn chế tối đa việc tổ chức họp tập trung.

**Công tác phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, học tập, phòng chống tham nhũng theo chỉ đạo của Đảng, Nhà nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện nghiêm Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm, các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan; xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng; thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập; xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định, không để xảy ra việc khiếu kiện đông người hoặc giải quyết khiếu nại, tố cáo không đúng quy định.

**Công tác Y tế hàng không:**

Kiện toàn tổ chức của Trung tâm Y tế Hàng không để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ. Tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ đáp ứng tốt yêu cầu đòi hỏi phát triểu của ngành HKVN; rà soát, tham mưu sửa đổi các quy định về giám định sức khỏe nhân viên hàng không phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới. Thực hiện tốt công tác công tác kiểm tra giám định sức khỏe nhân viên hàng không góp phần quan trọng hạn chế nguyên nhân gây mất ATHK do yếu tố con người. Từng bước xây dựng cơ sở đại diện trung tâm Y tế Hàng không khu vực phía Nam.

**Về đạo đức công vụ:**

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở; về trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”...; phát động sâu rộng phong trào thi đua “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”; thực hiện tốt văn hóa công sở, văn hóa ứng xử trong giao tiếp với phương châm “4 xin” và “4 luôn” hướng đến chủ đề thi đua: “Tăng cường kỷ cương, đoàn kết, sáng tạo, nâng cao hiệu quả”.

**II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG**

**1. Mục tiêu: Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.**

**100%** cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong Đảng bộ Cục được học tập, nghiên cứu, quán triệt Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết Trung ương khoá XIII, nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và của Đảng ủy Cục.

**100%** cấp ủy đảng trong Đảng bộ Cục xây dựng và thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết Trung ương khoá XIII, nghị quyết của Đảng ủy cấp trên và của Đảng ủy Cục.

**100%** cấp ủy thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; **100%** chi bộ xây dựng được chuẩn mực đạo đức và tổ chức sinh hoạt chuyên đề hằng quý.

**20%** số tổ chức đảng đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có tổ chức đảng không hoàn thành nhiệm vụ; **20%** đảng viên xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có đảng viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

Hằng năm, kết nạp từ **15** đến **20** đảng viên mới; **100%** đảng viên dự bị được công nhận đảng viên chính thức. Phấn đấu **100%** tổ chức đảng được thành lập tương ứng với mô hình tổ chức hành chính.

**100%** đảng ủy, ủy ban kiểm tra, chi bộ ban hành quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

**Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng:**

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, trước hết là bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với công tác chính trị tư tưởng. Kịp thời nắm sát mọi diễn biến tư tưởng để ổn định nội bộ; kiên quyết đấu tranh với các tư tưởng trái với quan điểm, đường lối của Đảng và các biểu hiện lệch lạc, cơ hội, bè phái, cục bộ; ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong cán bộ, đảng viên, quần chúng.

Đổi mới nội dung, phương thức, thực hiện công tác chính trị tư tưởng nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả của công tác chính trị tư tưởng. Tăng cường nội dung sinh hoạt tư tưởng trong sinh hoạt chi bộ đặc biệt đảng viên tự làm công tác tư tưởng cho bản thân, chủ động làm công tác tư tưởng quần chúng và cho gia đình. Kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác tổ chức, cán bộ và công tác kiểm tra, giám sát.

Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực hoạt động thực tiễn và ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ.

**Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII:**

Tiếp tục hoàn thiện tiêu chí cụ thể để triển khai Nghị quyết Trung ương thứ 4, khóa XI và khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị hiệu quả, rộng rãi ở cấp chi bộ trong toàn Đảng bộ.

**Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, nhất là chi bộ; tăng cường kỷ cương trong sinh hoạt đảng; gắn xây dựng tổ chức đảng và xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh:**

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; tăng cường phát triển và nâng cao chất lượng đảng viên. Nâng cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

Xây dựng cấp ủy các cấp thực sự là trung tâm đoàn kết, lãnh đạo xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức cở đảng, nhất là ở chi bộ. Thường xuyên kiện toàn các tổ chức đảng; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác đảng trong Đảng bộ. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy Khối, Đảng ủy Bộ về nâng cao chất lượng chi bộ.

Tăng cường quản lý cán bộ đảng viên; nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng. Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; Quy định những điều đảng viên không được làm; các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

**Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết tố cáo, khiếu nại và thi hành kỷ luật đảng đúng quy trình, quy định:**

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy Cục HKVN theo tinh thần Kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương Nghị quyết của Đảng ủy Bộ GTVT về đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Trong đó, chú trọng tổ chức giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng khắc phục tồn tại, hạn chế sau thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát.

Kịp thời kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Giải quyết đơn thư tố cáo, khiếu nại và thi hành kỷ luật đối với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên theo quy trình, quy định của Đảng.

**Lãnh đạo công tác dân vận và thi đua:**

Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở trong tình hình mới.

Lãnh đạo Công đoàn Cục HKVN phối hợp với các cấp chính quyền tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong toàn Đảng bộ.

Triển khai thực hiện tốt Cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành - sáng tạo - tận tụy - gương mẫu” và Cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực” gắn với Phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức, thi đua thực hiên văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2028.

Lãnh đạo Đoàn thanh niên thực tốt phong trào “Ba trách nhiệm” và phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo”; xây dựng và triển khai hiệu quả Cuộc vận động nâng cao nhận thức về Văn hoá an toàn hàng không giai đoạn 2020 - 2030.

*Đại hội đại biểu Đảng bộ Cục HKVN lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là* ***Đại hội đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và đổi mới****. Trong nhiệm kỳ này, toàn Đảng bộ quyết tâm phát huy truyền thống vẻ vang hướng tới kỷ niệm 65 năm thành lập Ngành, luôn đoàn kết, sáng tạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ mà Đại hội đại biểu Đảng bộ Cục HKVN, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra. Phấn đấu xây dựng ngành HKDD Việt Nam đổi mới toàn diện, phát triển bền vững; xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển Ngành GTVT và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc./.*

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM KHÓA VI